

Máy sấy khí dạng màng
MS6-LDM1
Số bộ phận: 543638

FESTO



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Kích thước	6
Dòng	MS
Vị trí lắp đặt	dọc +/- 5°
Cấu trúc xây dựng	Máy sấy màng
Áp suất vận hành	3 bar...12.5 bar
Lưu lượng danh nghĩa bình thường (chuẩn hóa theo DIN 1343)	200 l/ph...400 l/ph
Giấy phép	c UL us - Recognized (OL)
Dấu CE (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo chỉ thị chống cháy nổ của EU (ATEX)
Dấu UKCA (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo quy định UK EX
Phê duyệt bảo vệ Ex bên ngoài Liên minh Châu Âu	EPL Db (GB) EPL Gb (GB)
Chống cháy nổ	Vùng 1 (ATEX) Vùng 1 (UKEX) Vùng 2 (ATEX) Vùng 21 (ATEX) Vùng 21 (UKEX) Vùng 22 (ATEX)
Danh mục ATEX Khí	II 2G
Danh mục ATEX Bụi	II 2D
Loại chống cháy nổ Khí	Ex h IIC T6 Gb X
Loại chống cháy nổ Bụi	Ex h IIIC T60°C Db X
Nhiệt độ môi trường xung quanh ngoài	+2°C ≤ Ta ≤ +50°C
Môi chất vận hành	Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [1:4:2]
Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển	Không thể hoạt động bằng dầu
Giảm áp suất điểm sương	20 K
Lớp chống ăn mòn KBK	2 - bị ăn mòn vừa phải
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B1/B2-L
Nhiệt độ bảo quản	-20 °C...60 °C
Phù hợp với thực phẩm	xem thông tin tài liệu bổ sung
Cấp độ sạch không khí tại đầu ra	Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [1:3:2]
Nhiệt độ trung bình	2 °C...50 °C
Nhiệt độ môi trường xung quanh	2 °C...50 °C

Đặc tính	Giá trị
Kiểu gắn	Lắp đặt đường dây với phụ kiện tùy ý:
Vật liệu vỏ	Nhôm đúc áp lực Hộp kim nhôm rèn